

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Án số:18/2022/HNGĐ-ST

Ngày 30/8/2022

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn; bà Lê Thị Huân

- T ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Tươi – T ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên toà: ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXX-ST ngày 03 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Tống Thị T, sinh năm 1984; nơi ĐKKHKT: tổ dân phố Đ, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Chỗ ở: xóm x, thôn H, xã M, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

* Bị đơn: Anh Đinh Văn B, sinh năm 1981; địa chỉ: tổ dân phố Đ, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Tống Thị T trình bày:

Chị và anh Đinh Văn B kết hôn với nhau vào ngày 12/2/2007 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện D, tỉnh Hà Nam.

Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống một thời gian thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống

dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, sống ly thân từ năm 2019 đến nay không quan tâm gì đến nhau. Nay chị nhận thấy không thể tiếp tục chung sống cùng với anh B được nữa vì vậy đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng chị được ly hôn.

Bị đơn anh Đinh Văn B trình bày: Về điều kiện thủ tục kết hôn như chị T trình bày là đúng, anh trình bày vợ chồng anh chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, sống không hợp nên dẫn đến ly thân, vợ chồng ly thân khoảng một năm nay, nay chị T xin ly hôn thì anh đồng ý.

* Về con chung: Vợ chồng cùng trình bày không có con chung.

* Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng và đề nghị xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Tổng Thị T và anh Đinh Văn B. Về con chung: không có. Về tài sản chung, công sức, công nợ: không đặt ra giải quyết và tuyên án phí theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]Về thủ tục tố tụng:Tại phiên tòa vắng mặt chị Tổng Thị T và anh Đinh Văn B tuy nhiên chị T, anh B có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; HĐXX căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự tại phiên tòa.

[2]Về quan hệ hôn nhân:Chị Tổng Thị T và anh Đinh Văn B kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã C, huyệnD (nay là UBND phường C, thị xã D), tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn vào ngày12/2/2007là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau thời gian chung sống giữa vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, sống ly thân bỏ mặc

không quan tâm đến nhau. Quá trình giải quyết Tòa án đã tổ chức hòa giải nhưng đương sự vắng mặt nên không hòa giải được, nay chị T xin ly hôn thì anh B cũng đồng ý. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã tồn tại trong một thời gian mà không được cải thiện, vợ chồng vẫn sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy cần xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị T và anh B là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[3]Về con chung:vợ chồng không có con chung.

[4]Về tài sản chung, công nợ, công sức: các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5]Về án phí ly hôn sơ thẩm:chị Tống Thị T, anh Đinh Văn B mỗi người phải chịu 150.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 55 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

1.Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Tống Thị T và anh Đinh Văn B

2.Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Tống Thị T, anh Đinh Văn B mỗi người phải chịu 150.000đ.Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị T đã nộp theo biên lai số 0000785 ngày 13/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án. Trả lại chị Tống Thị T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm; Chị Tống Thị T, anh Đinh Văn B vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành

án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND Duy Tiên.
- Chi cục THADS Duy Tiên.
- UBND phường C;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TRẦN NGỌC THUẬN